

Số: 482/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

Hoàn thành kế hoạch giai đoạn 2021-2025, đến cuối năm 2025 có:

1. Cấp huyện

a) Hoàn thành hồ sơ đề trình Trung ương thẩm định:

- Thị xã Hương Trà hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2025.

- Huyện Phú Vang đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025.

b) Huyện Quảng Điền phấn đấu hoàn thành các tiêu chí, điều kiện huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

2. Cấp xã

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm ít nhất 02 xã¹, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 66/78 xã, đạt tỷ lệ 85%.

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 05 xã².

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 05 xã³.

- Các xã còn lại tập trung rà soát đánh giá lại theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025, phấn đấu số tiêu chí đạt chuẩn bình quân tăng 0,3 tiêu chí/xã/năm và nâng chất lượng tiêu chí theo lịch trình kế hoạch đã đề ra. Trong đó, cần ưu tiên

¹ Gồm các xã chưa đạt chuẩn năm 2024 và các xã nằm trong lộ trình phấn đấu sau: Lộc Tiến, Lộc Vĩnh, Hồng Thượng và Hồng Hạ.

² Gồm các xã phấn đấu sau: Hương Toàn, Hương Bình, Phú Mỹ, Phú Hồ, Lộc Bồn, Hương Phú, Quảng Phước, Hương Phong (A Lưới).

³ Gồm 05 xã phấn đấu sau: Hương Xuân, Hương Lộc, Quảng Thọ, Quảng Công, Vinh Hưng, Thủy Thanh, Thủy Phù.

tập trung thực hiện các tiêu chí về thu nhập, tỷ lệ hộ nghèo, môi trường, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, quốc phòng và an ninh.

3. Cấp thôn, bản

- Có ít nhất 09 thôn, bản đạt chuẩn thôn, bản nông thôn mới kiểu mẫu.
- Có ít nhất 27 thôn, bản vùng đặc biệt khó khăn của huyện A Lưới đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch toàn tỉnh 100%, trong đó tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch 97%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,3%.
- Tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm còn dưới 1,2% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025).
- Tỷ lệ hộ nghèo thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giảm từ 3% trở lên.

5. Triển khai 06 chương chuyên đề của Trung ương và các mô hình thí điểm gồm

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).
- Chương trình phát triển du lịch nông thôn.
- Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh.
- Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.
- Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.
- Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới.

6. Thực hiện một số nội dung khác theo chỉ đạo của Trung ương.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tập trung quyết liệt và huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị triển khai hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đã đề ra.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác vận động với hình thức phù hợp, cụ thể, có chiều sâu; thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” nhằm thu hút được sự hưởng ứng, tích cực tham gia của xã hội đóng góp công sức, trí tuệ và nguồn lực từ xã hội để thực hiện Chương trình.

3. Các địa phương cấp huyện, xã tập trung đẩy nhanh hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu của đơn vị theo Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch năm 2025.

4. Các sở, ban, ngành theo phân công nhiệm vụ hướng dẫn, chỉ đạo chi tiết đối với từng huyện, từng xã cụ thể nhằm đạt mục tiêu, kế hoạch đặt ra.

5. Nhiệm vụ các đơn vị cấp huyện

a) Thị xã Hương Trà và huyện Phú Vang hoàn thiện các tiêu chí, điều kiện hoàn thành/đạt chuẩn nông thôn mới trình Trung ương thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ công nhận năm 2025:

- Thị xã Hương Trà hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.
- Huyện Phú Vang đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Huyện Quảng Điền phấn đấu hoàn thành các tiêu chí, điều kiện huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

c) Huyện A Lưới không còn xã dưới 15 tiêu chí, có thêm 27 thôn bản khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới.

6. Tập trung xây dựng các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025. Đối với các xã, huyện đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí của giai đoạn trước, có giải pháp cụ thể bảo đảm duy trì đạt chuẩn bền vững, tiếp tục phấn đấu xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

7. Tập trung tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025, phương hướng nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2026-2030.

8. Đẩy mạnh thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa nguồn lực xây dựng nông thôn mới; thực hiện lồng ghép các nguồn lực để thực hiện chương trình; huy động của các tổ chức, doanh nghiệp, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

9. Tập trung triển khai và tổng kết các chương trình chuyên đề và các mô hình thí điểm của Trung ương trong xây dựng nông thôn mới

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm – OCOP và Mô hình thí điểm của Trung ương “Phát triển sản phẩm rượu vang Bạch Mã gắn với vùng nguyên liệu đặc trưng bản địa, nâng cao năng lực chế biến và nâng cấp sản phẩm theo chuẩn OCOP, hướng đến sản phẩm OCOP 5 sao tại xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc”.

- Chương trình phát triển du lịch nông thôn và Mô hình thí điểm của Trung ương “Du lịch nông thôn Ngư Mỹ Thạnh, xã Quảng Lợi, huyện Quảng Điền”.

- Chương trình chuyển đổi số, hướng tới nông thôn mới thông minh và Mô hình thí điểm của Trung ương “Xã nông thôn mới thông minh Quảng Thọ”.

- Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn và 02 mô hình thí điểm của Trung ương: Mô hình “thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt hơn 100 hộ gia đình, kết hợp xử lý nước thải chợ An Lồ tại xã Phong Hiền, huyện Phong Điền”; mô hình “Chợ an toàn thực phẩm Nam Đông”.

- Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới.

- Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới.

10. Tiếp tục phát huy vai trò lãnh chỉ đạo của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia ở các cấp.

11. Tiếp tục củng cố, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh; nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức các cấp đảm bảo yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

III. DỰ KIẾN NGUỒN VỐN BỔ TRÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguồn lực: Vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực khác theo kế hoạch.

2. Dự kiến tổng vốn huy động: 6.288.392 triệu đồng.

a) Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới: Dự kiến 6.976.598 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ : 122.639 triệu đồng.
- + *Vốn đầu tư phát triển* : 92.545 triệu đồng.
- + *Vốn sự nghiệp* : 30.094 triệu đồng.
- Vốn ngân sách địa phương đối ứng : 183.959 triệu đồng.
- Vốn lồng ghép khác : 65.000 triệu đồng.
- Vốn tín dụng⁴ : 5.500.000 triệu đồng.
- Doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế : 35.000 triệu đồng.
- Nhân dân đóng góp : 70.000 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững: 163.445 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: 142.126 triệu đồng.
- + *Vốn đầu tư phát triển* : 12.000 triệu đồng
- + *Vốn sự nghiệp* : 130.126 triệu đồng
- Vốn ngân sách địa phương đối ứng 15% (tỉnh, huyện, xã): 21.319 triệu đồng.

c) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự kiến 158.762 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: 129.000 triệu đồng.

⁴ Nguồn vốn tín dụng đã bao gồm của cả 02 Chương trình Giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- + *Vốn đầu tư phát triển: 129.000 triệu đồng.*
- + *Vốn sự nghiệp: 0 triệu đồng (Trung ương chưa bố trí).*
- *Vốn ngân sách địa phương đối ứng 15% (tỉnh, huyện, xã): 29.762 triệu đồng.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan và UBND cấp huyện, UBND cấp xã để tham mưu UBND tỉnh lồng ghép, huy động nguồn lực (ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, huy động hợp pháp khác) thực hiện kế hoạch.

3. Sở Xây dựng hướng dẫn các địa phương quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch xây dựng vùng huyện, nhà ở dân cư để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương phát triển hạ tầng số nông thôn; vận động, thu hút các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển hạ tầng số. Hướng dẫn, chỉ đạo Chương trình chuyển đổi trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh.

5. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể và các địa phương có liên quan đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn, du lịch cộng đồng trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương xây dựng tiêu chí, chỉ tiêu môi trường và Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025, trong đó có mục tiêu 03 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 chưa đạt chuẩn nông thôn mới là Phú Gia (huyện Phú Vang), Lộc Vĩnh, Giang Hải (huyện Phú Lộc) được cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới để hoàn thành 100% xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2022-2025 thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

8. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tập trung đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phân đầu đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025.

9. Các sở, ban, ngành tổ chức chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn và thẩm định,

thẩm tra thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới có liên quan theo phân công của UBND tỉnh tại các Quyết định số 2263/QĐ-UBND; Quyết định số 2264/QĐ-UBND và Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

10. UBND các huyện, thị xã chủ động và phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị, xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc lựa chọn những nội dung thiết thực để phối hợp vận động, khích lệ, động viên các tổ chức, cá nhân chung sức, đồng lòng xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng đến công tác vận động, tổ chức thực hiện xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - sáng, đẹp, giám sát việc bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, xây dựng đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, góp phần giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa bàn nông thôn.

12. Hàng quý các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các huyện, thị xã báo cáo tình hình thực hiện (qua Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh) trước ngày 25 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Trung ương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối CTXDNTM TW;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh